TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST
Ngày 26/6/2023
"Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Văn Quảng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Chự

2. Ông Nguyễn Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Quang Huy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Sỹ Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 338/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/11/2022 về việc "Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 338/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phùng Hn Q, sinh năm 1996;
Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện P, tỉnh Gia Lai.
Bị đơn: Chị Thái Thị Bảo H, sinh năm 1999;
Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện P, tỉnh Gia Lai.
Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn là anh Phùng Hn Q trình bày:

Về hôn nhân: Anh Q và chị H sau thời gian tìm hiểu tự nguyện và đi đến hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Gia Lai vào

ngày 14/11/2017. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hòa thuận, đến đầu năm 2022 vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cải vã. Từ đó đến nay, vợ chồng anh Q chị H đã sống ly thân với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Q đề nghị được ly hôn với chị H. Anh Q không yêu cầu hòa giải đoàn tụ.

Về con chung: Anh Q và chị H có 01 con chung là Phùng Gia H1, sinh ngày 02/10/2016, hiện đang do anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, anh Q yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng: Anh Q không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Toà án đã thực hiện việc tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng để triệu tập bị đơn chị Thái Thị Bảo H đến làm việc, nhưng chị H không có mặt theo nội dung triệu tập của Tòa án. Chị H cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên toà, nguyên đơn là anh Phùng Hàn Q vắng mặt. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh Q giữ nguyên yêu cầu ly hôn với chị Thái Thị Bảo H, yêu cầu nuôi con chung là cháu Phùng Gia Hân, sinh ngày 02/10/2016, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Tại phiên toà, bị đơn là chị Thái Thị Bảo H đã được triệu tập hợp lệ lần 2 vắng mặt.:

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật của cơ quan tiến Hnh tố tụng và người tiến Hnh tố tụng: Đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Việc chấp Hnh pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp Hnh đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng.

- Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không.

- Về nội dung đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Phùng Hàn Q đối với chị Thái Thị Bảo H.

+ Về con chung: Giao cháu Phùng Gia H1, sinh ngày 02/10/2016 cho anh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng

+ Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn.

Các tài liệu, chứng cứ trong vụ án gồm có:

Đơn khởi kiện; Bản phô tô sổ hộ khẩu; Bản sao y căn cước công dân

Phùng Hn Q; Bản sao Giấy khai sinh Phùng Gia H1; Bản sao Trích lục kết hôn; Giấy xác nhận thông tin cư trú; Đơn từ chối hòa giải đối thoại tại tòa án; Bản tự khai của nguyên đơn; biên bản xác minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phùng Hàn Q yêu cầu Toà án giải quyết việc ly hôn với chị Thái Thị Bảo H. Đơn khởi kiện của anh Phùng Hàn Q phù hợp quy định tại Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Thái Thị Bảo H hiện cư trú tại thôn Thôn N, xã P, huyện P, tỉnh Gia Lai, nên Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn anh Phùng Hàn Q và bị đơn chị Thái Thị Bảo H đã được Toà án tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh Q đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt, chị H vắng mặt lần hai do vậy toà án nhân dân huyện P xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn

Anh Phùng Hàn Q và chị Thái Thị Bảo H có đăng ký kết hôn vào ngày 14/11/2017 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Gia Lai, anh Q và chị H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh Q và chị H chung sống hạnh phúc một thời gian thì anh Q và chị H phát sinh mâu thuẫn. Từ năm 2022 anh Q và chị H đã sống ly thân. Trong quá trình giải quyết vụ án thì Tòa án đã nhiều lần tiến Hnh thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn để hòa giải cho các đương sự về đoàn tụ, xây dựng gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, chị H đã không đến Tòa án để tiến Hnh hòa giải. Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh Q và chị H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Q.

[3] Về con chung: Anh Q và chị H có một con chung là Phùng Gia H1, sinh ngày 02/10/2016. Anh Q yêu cầu được nuôi con chung. Xét cha mẹ có nghĩa vụ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chưa tHnh niên. Xét yêu cầu của anh Q, thấy rằng cháu H1 hiện đang do anh Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, việc giao cháu Hân cho anh Q tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo sự phát triển bình thường của con chung. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về nuôi con chung của nguyên đơn. Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét về cấp dưỡng.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc chia tài sản chung và nghĩa vụ thanh toán chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Q phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 195; Điều 220; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phùng Hàn Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Hàn Q được ly hôn với chị Thái Thị Bảo H.

2. Về con chung:

Giao con chung là cháu Phùng Gia H1, sinh ngày 02/10/2016 cho anh Phùng Hàn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con

3. Về án phí:

Buộc anh Phùng Hàn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí toà án số 0004801 ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai. Anh Phùng Hàn Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Anh Phùng Hàn Q và chị Thái Thị Bảo H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Văn Quảng